

Số: 1239/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi,
bổ sung trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi
chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1390/QĐ-BXD ngày 21 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 3123/TTr-SXD ngày 22 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 10 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung (**cấp tỉnh: 05 thủ tục; cấp xã: 05 thủ tục**) lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

1. Thay thế các thủ tục hành chính có số thứ tự 01, 02 mục I Phần A; 01, 02 mục I phần B; 01, 02 mục I phần C Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số

1032/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Thay thế các thủ tục hành chính có số thứ tự 01, 02, 03 mục II Phần A; 01, 02, 03 mục II phần B; 01, 02 mục II phần C Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1032/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Xây dựng, Trưởng Ban Quản lý khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng, Trưởng Ban Quản lý các khu kinh tế và khu công nghiệp tỉnh Quảng Nam; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- Công TTĐT thành phố;
- Trung tâm TTGSĐHTM (IOC);
- Trung tâm CNTT&TT (DNICT);
- VNPT Đà Nẵng;
- Trung tâm PVHCC TP;
- Lưu: VT, HCC, SXD.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Quang Bửu

viettdq-29/08/2025 09:20:18-viettdq-29/08/2025 09:20:18-viettdq-29/08/2025 09:20:18



Phụ lục

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ DUNG TRONG LĨNH VỰC QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

(Kèm theo Quyết định số **1239** /QĐ-UBND ngày **18** tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cách thức, địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền giải quyết
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (05 TTHC): Đối với nhiệm vụ, quy hoạch đô thị và nông thôn có phạm vi quy hoạch liên quan đến địa giới đơn vị hành chính của 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên; Nhiệm vụ, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của cơ quan, tổ chức quản lý khu chức năng.							
01.	1.014155.H17	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Đà Nẵng; - Hoặc trực tuyến; - Hoặc qua dịch vụ bưu chính.	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn; - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 17/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức, phương pháp lập và quản lý chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn. - Quyết định số 1390/QĐ-BXD ngày 21/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa	Sở Xây dựng đối với nhiệm vụ quy hoạch hoặc nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn có phạm vi quy hoạch liên quan đến địa giới đơn vị hành chính của 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên Cơ quan chuyên môn thuộc Ban Quản lý khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà	Sở Xây dựng đối với nhiệm vụ quy hoạch hoặc nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn có phạm vi quy hoạch liên quan đến địa giới đơn vị hành chính của 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên Cơ quan chuyên môn thuộc Ban Quản lý khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cách thức, địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền giải quyết
						đổi, bổ sung trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.	Năng đối với nhiệm vụ quy hoạch hoặc nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ban Quản lý khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng.	Năng đối với nhiệm vụ quy hoạch hoặc nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ban Quản lý khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng.
							Cơ quan chuyên môn thuộc Ban Quản lý các khu kinh tế và khu công nghiệp tỉnh Quảng Nam đối với nhiệm vụ quy hoạch hoặc nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của	Cơ quan chuyên môn thuộc Ban Quản lý các khu kinh tế và khu công nghiệp tỉnh Quảng Nam đối với nhiệm vụ quy hoạch hoặc nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cách thức, địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền giải quyết
							Ban Quản lý các khu kinh tế và khu công nghiệp tỉnh Quảng Nam	Ban Quản lý các khu kinh tế và khu công nghiệp tỉnh Quảng Nam
							Cơ quan chuyên môn thuộc Cơ quan, tổ chức quản lý khu chức năng ¹ khác trên địa bàn thành phố đối với nhiệm vụ quy hoạch hoặc nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của cơ quan, tổ chức quản lý khu chức năng.	Cơ quan chuyên môn thuộc Cơ quan, tổ chức quản lý khu chức năng khác trên địa bàn thành phố đối với nhiệm vụ quy hoạch hoặc nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của cơ quan, tổ chức quản lý khu chức năng.

¹ Cơ quan, tổ chức do Thủ tướng Chính phủ thành lập được giao quản lý khu chức năng; cơ quan, tổ chức trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được giao quản lý khu chức năng

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cách thức, địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền giải quyết
02.	1.014156.H17	Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Đà Nẵng; - Hoặc trực tuyến; - Hoặc qua dịch vụ bưu chính.	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định trên cơ sở quy trình xử lý nội bộ của cấp phê duyệt và không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Không	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn; - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Quyết định số 1390/QĐ-BXD ngày 21/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.	Ủy ban nhân dân thành phố đối với nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn có phạm vi quy hoạch liên quan đến địa giới đơn vị hành chính của 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên. Ban Quản lý khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng Ban Quản lý các khu kinh tế và khu công nghiệp tỉnh Quảng Nam	Ủy ban nhân dân thành phố đối với nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn có phạm vi quy hoạch liên quan đến địa giới đơn vị hành chính của 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên. Ban Quản lý khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng Ban Quản lý các khu kinh tế và khu công nghiệp tỉnh Quảng Nam

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cách thức, địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền giải quyết
							Cơ quan, tổ chức do Thủ tướng Chính phủ thành lập được giao quản lý khu chức năng; cơ quan, tổ chức trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được giao quản lý khu chức năng khác trên địa bàn thành phố.	Cơ quan, tổ chức do Thủ tướng Chính phủ thành lập được giao quản lý khu chức năng; cơ quan, tổ chức trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được giao quản lý khu chức năng khác trên địa bàn thành phố.
03.	1.014157.H17	Thẩm định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Đà Nẵng; - Hoặc trực tuyến; - Hoặc qua dịch vụ bưu chính;	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn; - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 17/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Sở Xây dựng đối với quy hoạch hoặc điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn có phạm vi quy hoạch liên quan đến địa giới đơn vị hành chính của 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên Cơ quan chuyên môn thuộc Ban	Sở Xây dựng đối với quy hoạch hoặc điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn có phạm vi quy hoạch liên quan đến địa giới đơn vị hành chính của 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên Cơ quan chuyên môn thuộc Ban

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cách thức, địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền giải quyết
						ban hành định mức, phương pháp lập và quản lý chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn. - Quyết định số 1390/QĐ-BXD ngày 21/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.	Quản lý khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng đối với quy hoạch hoặc điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ban Quản lý khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng Cơ quan chuyên môn thuộc Ban Quản lý các khu kinh tế và khu công nghiệp tỉnh Quảng Nam đối với quy hoạch hoặc điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông	Quản lý khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng đối với quy hoạch hoặc điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ban Quản lý khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng Cơ quan chuyên môn thuộc Ban Quản lý các khu kinh tế và khu công nghiệp tỉnh Quảng Nam đối với quy hoạch hoặc điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cách thức, địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền giải quyết
							thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ban Quản lý các khu kinh tế và khu công nghiệp tỉnh Quảng Nam	thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ban Quản lý các khu kinh tế và khu công nghiệp tỉnh Quảng Nam
							Cơ quan chuyên môn thuộc cơ quan, tổ chức quản lý khu chức năng khác trên địa bàn thành phố đối với quy hoạch hoặc điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyet của thuộc thẩm quyền phê duyet của cơ quan, tổ chức quản lý khu chức năng.	Cơ quan chuyên môn thuộc cơ quan, tổ chức quản lý khu chức năng khác trên địa bàn thành phố đối với quy hoạch hoặc điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của thuộc thẩm quyền phê duyet của cơ quan, tổ chức quản lý khu chức năng.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cách thức, địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền giải quyết
04.	1.014158.H17	Phê duyệt, chấp thuận quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Đà Nẵng; - Hoặc trực tuyến; - Hoặc qua dịch vụ bưu chính.	- Đối với quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định trên cơ sở quy trình xử lý nội bộ của cấp phê duyệt và không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ. - Đối với quy hoạch tổng mặt bằng: 15 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn; - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 17/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức, phương pháp lập và quản lý chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn. - Quyết định số 1390/QĐ-BXD ngày 21/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.	Ủy ban nhân dân thành phố đối với nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn có phạm vi quy hoạch liên quan đến địa giới đơn vị hành chính của 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên. Ban Quản lý khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng Ban Quản lý các khu kinh tế và khu công nghiệp tỉnh Quảng Nam	Ủy ban nhân dân thành phố đối với nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn có phạm vi quy hoạch liên quan đến địa giới đơn vị hành chính của 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên. Ban Quản lý khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng Ban Quản lý các khu kinh tế và khu công nghiệp tỉnh Quảng Nam

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cách thức, địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền giải quyết
							Cơ quan, tổ chức do Thủ tướng Chính phủ thành lập được giao quản lý khu chức năng, cơ quan, tổ chức trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được giao quản lý khu chức năng khác trên địa bàn thành phố. Đối với quy hoạch tổng mặt bằng (quy hoạch chi tiết được lập theo quy trình rút gọn): Cấp phê duyệt quy hoạch chi tiết hoặc cơ quan được phân cấp, ủy quyền chấp thuận.	Cơ quan, tổ chức do Thủ tướng Chính phủ thành lập được giao quản lý khu chức năng, cơ quan, tổ chức trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được giao quản lý khu chức năng khác trên địa bàn thành phố. Đối với quy hoạch tổng mặt bằng (quy hoạch chi tiết được lập theo quy trình rút gọn): Cấp phê duyệt quy hoạch chi tiết hoặc cơ quan được phân cấp, ủy quyền chấp thuận.
05.	1.014159.H17	Cung cấp thông tin về quy hoạch	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục	Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được yêu	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy	- Luật Tiếp cận thông tin số 104/2016/QH13;	Sở Xây dựng đối với quy hoạch đô thị	Sở Xây dựng đối với quy hoạch đô thị

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cách thức, địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền giải quyết
		đô thị và nông thôn	vụ hành chính công thành phố Đà Nẵng; - Hoặc trực tuyến; - Hoặc qua dịch vụ bưu chính.	cầu	phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn; - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Quyết định số 1390/QĐ-BXD ngày 21/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.	và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng	và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (05 TTHC): Đối với nhiệm vụ, quy hoạch đô thị và nông thôn có phạm vi quy hoạch thuộc địa giới hành chính của 01 đơn vị hành chính cấp xã.							
01.	1.014155.H17	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã - Hoặc trực tuyến; - Hoặc qua	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn; - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều	Cơ quan chuyên môn có chức năng quản lý quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã	Cơ quan chuyên môn có chức năng quản lý quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cách thức, địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền giải quyết
		lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	dịch vụ bưu chính			của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 17/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức, phương pháp lập và quản lý chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn. - Quyết định số 1390/QĐ-BXD ngày 21/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.		
02.	1.014156.H17	Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã - Hoặc trực tuyến; - Hoặc qua dịch vụ bưu chính.	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định trên cơ sở quy trình xử lý nội bộ của cấp phê duyệt và không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Không	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn; - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Quyết định số 1390/QĐ-BXD ngày 21/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về	Ủy ban nhân dân cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cách thức, địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền giải quyết
						việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.		
03.	1.014157.H17	Thẩm định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Hoặc trực tuyến; - Hoặc qua dịch vụ bưu chính.	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn; - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 17/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức, phương pháp lập và quản lý chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn. - Quyết định số 1390/QĐ-BXD ngày 21/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.	Cơ quan chuyên môn có chức năng quản lý quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã	Cơ quan chuyên môn có chức năng quản lý quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cách thức, địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền giải quyết
04.	1.014158.H17	Phê duyệt, chấp thuận quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Hoặc trực tuyến; - Hoặc qua dịch vụ bưu chính.	- Đối với quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định trên cơ sở quy trình xử lý nội bộ của cấp phê duyệt và không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ. - Đối với quy hoạch tổng mặt bằng: 15 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn; - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 17/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức, phương pháp lập và quản lý chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn. - Quyết định số 1390/QĐ-BXD ngày 21/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.	Ủy ban nhân dân cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
							Đối với quy hoạch tổng mặt bằng (quy hoạch chi tiết được lập theo quy trình rút gọn): Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan được phân cấp, ủy quyền chấp thuận.	Đối với quy hoạch tổng mặt bằng (quy hoạch chi tiết được lập theo quy trình rút gọn): Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan được phân cấp, ủy quyền chấp thuận.
05.	1.014159.H17	Cung cấp thông tin về quy hoạch đô thị và nông thôn	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;	Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	- Luật Tiếp cận thông tin số 104/2016/QH13; - Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm	Ủy ban nhân dân cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cách thức, địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền giải quyết
			- Hoặc trực tuyến; - Hoặc qua dịch vụ bưu chính.			quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn; - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Quyết định số 1390/QĐ-BXD ngày 21/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.		